

Archdiocese of Galveston-Houston
LoiNhapThe Theological Institute
Introduction to Scripture 5
Dẫn Nhập vào Thánh Kinh 5

Phaolô Phạm Xuân Khôi or Paul Pham
 713-398-1554
 giaolygh@gmail.com
<http://www.evangelization.space>

2 Phêrô 1:16-21

¹⁶Thật vậy, khi chúng tôi nói cho anh em biết quyền năng và cuộc quang lâm của Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, thì không phải chúng tôi dựa theo những chuyện hoang đường thêu dệt khéo léo, nhưng là vì chúng tôi đã được thấy tận mắt vẻ uy phong lâm liệt của Người. ¹⁷Quả thế, Người đã được Thiên Chúa là Cha ban cho vinh quang và danh dự, khi có tiếng từ Đấng tuyệt vời vinh hiển phán với Người: "Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hết lòng quý mến". ¹⁸Tiếng đó, chính chúng tôi đã nghe thấy từ trời phán ra, khi chúng tôi ở trên núi thánh với Người.

¹⁹Như vậy chúng tôi lại càng thêm tin tưởng vào lời các ngôn sứ. Anh em chú tâm vào đó là phải, vì lời ấy như chiếc đèn tỏ rạng giữa chốn tối tăm, cho đến khi ngày bùng sáng và sao mai mọc lên soi chiếu tâm hồn anh em." ²⁰Nhất là anh em phải biết điều này: không ai được tự tiện giải thích một lời ngôn sứ nào trong Sách Thánh. ²¹Quả vậy, lời ngôn sứ không bao giờ lại do ý muốn người phàm, nhưng chính nhờ Thánh Thần thúc đẩy mà có những người đã nói theo lệnh của Thiên Chúa.

Xin Cho Con Biết Lắng Nghe

- Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con trong đêm tối.
 Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con lúc lẻ loi.
 Xin cho con cất tiếng lên trả lời vừa khi con nghe Chúa.
 Xin cho con biết thân thưa: Lạy Ngài Ngài muốn con làm chi.
ĐK : *Lời Ngài là sức sống của con. Lời Ngài là ánh sáng đời con.
 Lời Ngài làm chửa chan hy vọng, là đường để con hằng đổi bước.
 Lời Ngài đem chất ngất niềm vui, trọn vẹn ngàn tiếng hát đầy vui.
 Lời Ngài đổi mới cho cuộc đời. Lời Ngài hạnh phúc cho trần ai.*
- Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài dạy con trong cuộc sống.
 Xin cho con biết lắng nghe lời Ngài từng theo bước đời con.
 Xin cho con biết sẵn sàng chờ đợi và vâng nghe theo Chúa.
 Xin cho con biết sẵn sàng thực hành Lời Chúa đã truyền ban.

Inspiration & Truth in Sacred Scripture Linh Hứng và Chân Lý trong Thánh Kinh

- *God is the author of Sacred Scripture* because God **inspired** the human authors of the sacred books.
- Because having **God as its Author, the Bible cannot err.**
- *Thiên Chúa là tác giả của Thánh Kinh* bởi vì Thiên Chúa đã **linh hứng** các tác giả nhân loại của các sách thánh
- Bởi vì có **Thiên Chúa là Tác Giả, Thánh Kinh không thể sai.**

Catholic Principles of Scripture Interpretation Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

The Council's biblical hermeneutic: a directive to be appropriated

- Since God speaks in Sacred Scripture through men in human fashion, the interpreter of Sacred Scripture, in order to see clearly what God wanted to communicate to us, should carefully investigate *what meaning the sacred writers really intended*, and *what God wanted to manifest by means of their words*" (DV 12)

Việc chú giải Thánh Kinh theo Công Đồng: một chỉ thị cần phải đón nhận

‘Vì trong Thánh Kinh, Thiên Chúa đã nhờ loài người và dùng cách nói của loài người mà phán dạy, nên để thấy rõ điều chính Ngài muốn truyền đạt cho chúng ta, nhà chú giải Thánh Kinh phải cẩn thận tìm hiểu *điều các thánh ký thực sự có ý trình bày* và *điều Thiên Chúa muốn diễn tả qua lời lẽ của họ*” (DV 12)

Catholic Principles of Scripture Interpretation Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

Contextual Approach

- Carefully investigate what meaning the sacred writers really intended, and what God wanted to manifest by means of their words.
- Study of the culture, the modes of narrating, and the different forms of writing (history, poetry, prophecy, etc.).

Tiếp cận Bối Cảnh

- Phải điều nghiên cách cẩn thận các thánh sử thật sự có ý trình bày điều gì, và điều gì Thiên Chúa muốn diễn tả qua lời lẽ của các ngài.
- Nghiên cứu về văn hoá, các cách tường thuật, và các thể văn khác nhau (lịch sử, thi phú, ngôn sứ, vv.).

Catholic Principles of Scripture Interpretation (DV 12) Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

Three fundamental criteria:

1. Be especially attentive "to the content and unity of the whole Scripture"; nowadays this is called canonical exegesis;
2. Read the Scripture within "the living Tradition of the whole Church";
3. Be attentive to the *analogy of faith*. The "analogy of faith" is the coherence of the truths of faith among themselves and within the whole plan of Revelation

Ba tiêu chuẩn nền tảng:

1. Phải chú ý đến "nội dung và tính thống nhất của toàn bộ Thánh Kinh"; ngày nay tiêu chuẩn này được gọi là chú giải theo qui điển;
2. Phải đọc Thánh Kinh trong "Truyền thống sống động của toàn thể Hội Thánh";
3. Phải lưu ý đến *loại suy đức tin*. "Loại suy đức tin," là tính chất tương hợp trong toàn bộ nội dung các chân lý đức tin và trong toàn bộ chương trình Mạc Khải.

Historical Criticism - Phê Bình Lịch Sử

studies the historical developments during time of composition.

- 1) Tries to determine "what really happened".
- 2) Goes "behind" story to determine the history behind these faith stories.
- 3) Uses multiple sources (some outside the Bible) and examines various versions of the same story.

ngiên cứu những phát triển theo lịch sử trong thời gian soạn thảo.

- 1) Cố gắng xác định "việc gì thật sự đã xảy ra".
- 2) Đi lại "phía sau" câu chuyện để xác định lịch sử đằng sau những câu chuyện đức tin này.
- 3) Dùng nhiều nguồn (một số ngoài Thánh Kinh) và cứu xét những bản văn khác nhau của cùng một câu chuyện.

Historical Critical Method

Studies Scripture Text as an historical document. The clues to the meaning are to be found in the world behind the text:

- ◆ the historical and cultural world in which the text was produced.
- ◆ the people and events in history from which the text originates.
- ◆ the oral and written traditions which preceded the final written form of the text.

Nghiên cứu bản văn Thánh Kinh như một tài liệu lịch sử. Đầu mối của ý nghĩa được tìm thấy trong những chữ sau bản văn:

- ◆ Thế giới lịch sử và văn hoá trong đó bản văn được tạo ra.
- ◆ Con người và các biến cố trong lịch sử phát sinh ra bản văn.
- ◆ Các truyền thống truyền khẩu và văn viết có trước hình thức văn tự của bản văn.

Historical Critical Method

attempts to determine the original meaning of the text by reconstructing:

- the original setting(s).
- the historical and cultural milieu in which that text was first created.
- the written and oral sources of the text,
- the historical and cultural situations
- the theological and cultural beliefs
- the intended meaning of the original author(s).

các cố gắng xác định ý nghĩa nguyên thủy của văn bản bằng cách tái tạo:

- khung cảnh ban đầu
- môi trường lịch sử và văn hoá trong đó bản văn được viết lần đầu.
- các nguồn văn viết và truyền khẩu của bản văn,
- các hoàn cảnh lịch sử và văn hoá
- các niềm tin thần học và văn hoá
- ý nghĩa mà tác giả nguyên thủy muốn nói đến.

Historical Critical Method

attempts to determine the original meaning of the text by using:

- **Form Criticism** - to uncover the oral traditions behind the text.
- **Source criticism** - to discern the earlier written sources of the text.
- **Redaction criticism** - the role of the final editor(s) who combined these oral and written sources
- **Textual criticism** - the history of the transmission of the text after its original composition.

cố gắng xác định ý nghĩa ban đầu của bản văn bằng cách sử dụng:

- **Phê bình văn thể** - để tìm ra những truyền thống truyền khẩu sau bản văn.
- **Phê bình nguồn văn** - để phân biệt các nguồn có trước của bản văn.
- **Phê bình biên tập** - vai trò của nhà biên tập cuối cùng là người tổng hợp các nguồn truyền khẩu và văn tự này.
- **Phê bình bản văn** - lịch sử của việc lưu truyền bản văn sau khi được trước tác lần đầu.

Textual Criticism- Phê Bình Văn Bản

studies/compares ancient texts to arrive at the most accurate version.

- 1) We do not have the "original" any book of the Bible.
- 2) Ancient Hebrew originally had no written vowels, and ancient Greek has no punctuations.
- 3) Hand-copied -- no proofreaders to check spelling; sometimes copied same phrase twice.

Nghiên cứu/so sánh các văn bản cổ để đi đến một bản văn chính xác nhất.

- 1) Chúng ta không có một bản "gốc" của bất cứ sách Thánh Kinh nào.
- 2) Tiếng Do Thái cổ viết không có nguyên âm, và tiếng cổ Hy Lạp không có chấm phẩy.
- 3) Được viết tay -- không có người đọc lại để coi có viết đúng chính tả hay không; đôi khi một câu lặp lại hai lần

Textual Criticism- Phê Bình Văn Bản

studies/compares ancient texts to arrive at the most accurate version.

1. Dictation -- words sound alike: 'al=upon;' 'el=to, for'.
2. Sloppy handwriting, running words together to form new word, dividing word in half.
3. Intentional additions -- put comments in margins or corrected a copy error. Later copyists added them, believing they belonged.

ngiên cứu/so sánh các văn bản cổ để đi đến một bản văn chính xác nhất.

1. Đọc cho viết – có những chữ nghe giống nhau: 'al=trên;' 'el=đến, cho'.
2. Viết ẩu, chữ quá liền nhau làm thành một chữ mới, chia chữ thành hai.
3. Cố tình thêm vào – chú thích ở ngoài lề hay sửa lỗi của người chép. Người sao lại sau này thêm chúng vào vì tưởng là thuộc về bản văn.

Author	Date Written	Earliest Copy	Approximate Time Span between original & copy	Number of Copies	Accuracy of Copies
Pliny	A.D. 61-113	A.D. 850	750 yrs	7	----
Plato	427-347 B.C.	A.D. 900	1200 yrs	7	----
Suetonius	A.D. 75-160	A.D. 950	800 yrs	8	----
Thucydides	460-400 B.C.	A.D. 900	1300 yrs	8	----
Caesar	100-44 B.C.	A.D. 900	1000	10	----
Tacitus	circa A.D. 100	A.D. 1100	1000 yrs	20	----
Aristotle	384-322 B.C.	A.D. 1100	1400	49	----
Homer (Iliad)	900 B.C.	400 B.C.	500 yrs	643	95%
New Testament	1st Cent. A.D. (A.D. 50-100)	2nd Cent. A.D. (c. A.D. 130 f.)	less than 100 years	5600	99.5%

Form Criticism - Phê Bình Văn Thể

studies the literary forms that come from oral tradition.

- 1) Comes from the oral tradition of community. Not word-for-word but repeated, updated -- gave examples of the time.
- 2) Literary genre important- saga, lament, letter, poem, wedding song, etc.
- 3) Understand the setting in life- what kind of thinking gives rise to this form?

ngiên cứu các thể văn đến từ truyền khẩu.

- 1) Đến từ truyền thống truyền khẩu của cộng đồng. Không phải sát từng chữ, nhưng kể lại, cập nhật, cho thí dụ của thời đại.
- 2) Văn thể là điều quan trọng – truyện dân gian, ta thán, thư, thơ, bài hát tân hôn, vv.
- 3) Hiểu hoàn cảnh sống của thời đại – loại tư tưởng nào đã tạo ra thể văn này?

Form Criticism - Phê Bình Văn Thể

studies the literary forms that come from oral tradition.

- 4) What purpose did this genre have in its original oral form?
- 5) Pattern important. Can tell kind of situation and period of history -- detect additions and way form developed through centuries.

ngiên cứu các thể văn đến từ truyền thống truyền khẩu.

- 4) Thể văn này có mục đích gì trong hình thức truyền khẩu nguyên thủy?
- 5) Mô hình quan trọng. có thể cho biết tình trạng và thời đại lịch sử -- tìm ra các phần thêm vào và cách văn thể phát triển qua các thời đại.

Redaction Criticism - Phê Bình Biên Soạn

studies the process of editing used in compilation.

- 1) Texts edited and background of editors.
- 2) When was version reworked and why (i.e. kingship of David and Solomon showed old tribal ideas had to be adapted; loss of kingship and exile in 586 B.C. showed all supports gone).
- 3) Manner of usage. Theological viewpoint and intent of writers -- what message for whom?
- 4) What was the purpose of the editing, additions? To make what point?

ngiên cứu tiến trình biên tập dùng trong việc sưu tập.

- 1) Văn bản được biên tập và lai lịch của soạn giả.
- 2) Khi nào thì văn bản được soạn lại và tại sao (t.d. vương quyền của David và Solomon cho thấy các tư tưởng về gia tộc cổ thời đã được thích nghi; việc mất vương quyền và lưu đày năm 586 B.C. cho thấy mất mọi hỗ trợ).
- 3) Cách sử dụng. Quan điểm thần học và ý định của tác giả -- sử điệp gì và cho ai?
- 4) Mục đích của việc biên tập, bổ sung? Để nói lên điều gì?

Source Criticism - Phê Bình Nguồn Văn

studies whether there are different written sources for the current version.

- 1) Difference in story: Sinai/Horeb
- 2) Differences in the names for God - Psalm 42 vs. 83
- 3) Repetitions: Patriarch says wife is his sister three times, Abraham twice, Isaac once.
- 4) Four distinct sources in Pentateuch: J E P D.
- 5) The Synoptic Problem in the Gospels.

ngiên cứu xem có nhiều nguồn văn viết khác nhau cho văn bản hiện có không.

- 1) Sự khác biệt trong câu chuyện: Sinai/Horeb
- 2) Danh hiệu khác nhau cho Thiên Chúa - Tv 42 so với Tv 83
- 3) Lập lại: Các tổ phụ nói với người ta rằng vợ là em mình 3 lần, Abraham hai, Isaac một.
- 4) Bốn nguồn khác biệt trong Ngũ Kinh: J E P D.
- 5) Vấn đề Nhất Lãm trong các Tin Mừng.

Literary Criticism - Phê Bình Văn Chương

studies the entire work as a unified piece of literature.

- 1) Plot
- 2) Character development
- 3) Symbolism and typology
- 4) Allusion

ngiên cứu toàn thể tác phẩm như một văn phẩm duy nhất.

- 1) Cốt truyện
- 2) Khai triển nhân vật
- 3) Biểu tượng và tiên trưng
- 4) Âm chỉ

Justification of Historical-Critical Method

This is a crucial method for the study of scripture:

- these documents emerge in a different historical and cultural world than that of the contemporary reader.
- Study of any ancient document requires some knowledge of that document's historical setting, cultures, language...

Đây là một phương pháp thiết yếu cho việc nghiên cứu Thánh Kinh:

- Các tài liệu này xuất phát trong thế giới lịch sử và văn hoá khác với thế giới của độc giả hiện thời.
- Việc nghiên cứu bất cứ tài liệu cổ nào đòi hỏi một số kiến thức về tình trạng lịch sử văn hoá và ngôn ngữ của tài liệu ấy....

Justification of Historical-Critical Method

This is a crucial method for the study of scripture:

- A Catholic understanding of the divine inspiration of the biblical writings requires the historical approach to scripture because Divine Revelation happened in history.
- The historical-critical study of scripture provides tools that can help us better understand that context.

Đây là một phương pháp thiết yếu cho việc nghiên cứu Thánh Kinh:

- Một sự hiểu biết của Công Giáo về mạc khải của Thiên Chúa của các văn bản Thánh Kinh đòi hỏi tiếp cận lịch sử về Thánh Kinh bởi vì Mạc Khải của Thiên Chúa đã xảy ra trong lịch sử.
- Việc nghiên cứu Thánh Kinh theo phê bình lịch sử cung cấp công cụ có thể giúp chúng ta hiểu nội dung đó tốt hơn.

Dangers of Historical-Critical Method

- The historical-critical method emerged as an attempt to "free" biblical study from dogmatic theology.
- A key to the historical method is to study the biblical texts, not as inspired sacred text but as any other historical document. An approach to biblical study has developed, especially in the universities, which is exclusively historical, without reference to faith, theology or Church teaching.
- Most historical-critical exegeses have tendency to deny any supernatural event in the Scripture.
- Phương pháp phê bình lịch sử phát sinh từ một nỗ lực giải phóng việc nghiên cứu Thánh Kinh khỏi thần học tin lý.
- Một chìa khoá cho phương pháp lịch sử là nghiên cứu các bản văn Thánh Kinh, không như các bản văn được linh hứng, nhưng như bất cứ tài liệu lịch sử nào khác. Một tiếp cận đã được khai triển, đặc biệt là ở đại học, thuần lịch sử mà không nhắc đến đức tin, thần học hay giáo huấn Hội Thánh.
- Hầu hết các nhà chú giải theo phê bình lịch sử có khuynh hướng không chấp nhận các biến cố siêu nhiên trong Thánh Kinh.

Limitations of Historical-Critical Method

- Fails to wrestle with the meaning of the completed text.
- Too often reduces the rich biblical narrative to a source for the interpreter's reconstruction of history.
- Fails to move beyond analysis of what the text meant in its original historical setting to discerning what the text says today to the people of God who look to that text for instruction.
- Không cố gắng tìm ý nghĩa của toàn thể bản văn.
- Thường thu gọn tường thuật phong phú của Thánh Kinh vào một nguồn cho việc tái tạo lịch sử của nhà giải thích.
- Không bước nổi quá giai đoạn phân tích ý nghĩa của bản văn trong hoàn cảnh lịch sử nguyên thủy để phân định xem bản văn nói gì hôm nay cho Dân Thiên Chúa đang tìm sự hướng dẫn từ bản văn.

Limitations of Historical-Critical Method

- Often rationalistic bias.
- Too much emphasis on discontinuity.
- Sometimes presumed scientific objectivity and the privileged status of this method.
- Thường thiên lệch theo lý trí.
- Nhấn mạnh quá nhiều đến sự gián đoạn.
- Đôi khi người ta tự đại về tính khoa học chủ quan và vai trò ưu thế của phương pháp này.

Canonical Criticism – Phê Bình Quy Điển

emphasizes the significance of the fact that these historical writings have been gathered together by a community of faith into a canon of sacred literature.

- The canon is a collection of "sacred" writings which have authoritative status for a religious community.
- Individual passages are interpreted within the context of the entire book.

Nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự thể là các tác phẩm lịch sử này được một cộng đồng đức tin thu góp lại thành một quy điển văn chương thánh.

- Quy điển là một sưu tập các tác phẩm "thánh" là các tác phẩm có vị thế uy quyền đối với cộng đồng tôn giáo.
- Các đoạn riêng rẽ được giải thích trong nội dung của toàn thể cuốn sách.

Canon of Scripture - Quy Điển Thánh Kinh

Criteria for inclusion into Catholic Canon by 400 A.D.

- apostolic origin
- orthodoxy
- catholicity

Deuterocanonical books

Apocryphal Books

Tiêu chuẩn để được cho vào Quy Điển Công Giáo năm 400 SCN.

- nguồn gốc tông đồ
- chính thống
- công giáo

Các sách thuộc quy điển thứ

Các Ngụy Thư

Canonical Criticism – Phê Bình Quy Điển

emphasizes the significance of the fact that these historical writings have been gathered together by a community of faith into a canon of sacred literature.

- Each biblical writing is now part of a collection of books. That provides a context for interpretation -- biblical books are interpreted within the context of the entire bible.
- They are recognized as inspired by God, as a divine message with a continuing relevance to the community of faith that transcends the limits of their original historical situations.

nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự thể là các tác phẩm lịch sử này được một cộng đồng đức tin thu góp lại thành một quy điển văn chương thánh.

- đây là một phần của một sưu tập các sách. Nó cung cấp một nội dung cho việc giải thích -- các sách Thánh Kinh được giải thích theo nội dung của toàn thể Thánh Kinh.
- Chúng được nhìn nhận là được Thiên Chúa linh hứng, như sứ điệp của Thiên Chúa với một sự thích hợp liên tục với cộng đồng đức tin và siêu vượt giới hạn của các hoàn cảnh lịch sử ban đầu.

Catholic Principles of Scripture Interpretation (DV 12) Các Nguyên Tắc Giải Thích Thánh Kinh của Công Giáo

Three fundamental criteria:

1. Be especially attentive "to the *content and unity of the whole* Scripture ; nowadays this is called canonical exegesis;
2. Read the Scripture within "*the living Tradition of the whole Church*";
3. Be attentive to the *analogy of faith*. The "analogy of faith" is the coherence of the truths of faith among themselves and within the whole plan of Revelation

Ba tiêu chuẩn nền tảng:

1. Phải chú ý đến "*nội dung và tính thống nhất của toàn bộ Thánh Kinh*"; ngày nay tiêu chuẩn này được gọi là chú giải theo qui điển;
2. Phải đọc Thánh Kinh trong "*Truyền thống sống động của toàn thể Hội Thánh*";
3. Phải lưu ý đến *loại suy đức tin*. "Loại suy đức tin," là tính chất tương hợp trong toàn bộ nội dung các chân lý đức tin và trong toàn bộ chương trình Mạc Khải.

Closing Prayer

O loving and gracious God,/ Father of all,/ you bless your people in every time and season/ and provide for their needs through your providential care./ Your Church is continually in need of priests, deacons, sisters and brothers/ to offer themselves in the service of the Gospel by lives of dedicated love. Open the hearts of your sons and daughters/ to listen to your call in their lives./ Give them the gift of understanding/ to discern your invitation/ to serve you and your Church./ Give them the gift of courage to follow your call./ May they have the spirit of young Samuel/ who found fulfillment in his life/ when he said to you,/ "Speak Lord, for your servant is listening."/ We ask this through Jesus Christ,/ our Lord and Redeemer./ Amen./
